**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ**

**NHỮNG CON VẬT NGỘ NGĨNH**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 4 TUẦN**

**Từ ngày 3/2/2025 đến ngày 2/3/2025**

**I. MỤC TIÊU**

-Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, môi trường sống, thức ăn của một số động vật và côn trùng.

- Trẻ biết ích lợi và tác hại của  một số động vật và con côn trùng  đối với cuộc sống con người

- Trẻ biết mối quan hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống;

- Trẻ biết sự giống và khác nhau của một số con vật.

**1. Phát triển thể chất**

**\* Phát triển vận động:**

- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh **( MT 11)**

-  Trẻ biết trèo qua ghế dài **(MT 35)**

- Trẻ kiểm soát được vận động khi chạy đổi hướng theo hiệu lệnh. **(MT16)**

- Trẻ biết phối hợp khéo léo chuyền, bắt bóng qua đầu **(MT 25)**

- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát.

**\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Trẻ thực hiện một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. **(MT 7).**

**2. Phát triển nhận thức:**

**\*KPKH**

- Trẻ thu thập thông tin về các đối tượng bằng nhiều cách khác nhau. **(MT49)**

- Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật và lợi ích của con vật gần gũi **(MT50).**

- Trẻ phân loại được các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu **( MT 53)**

**\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán**.

- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.**( MT 61)**

- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.

**( MT 63)**

- Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác. **( MT 66)**

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: tên gọi, đặc điểm của một số con vật. **(MT69)**

- Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **(MT78) h h8u**

- Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đông dao. **( MT 76)**

**4. Phát triển thẫm mỹ:**

- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo một sản phẩm đơn giản. **(MT 102)**

- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. **( MT 99)**

- Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình ( vẽ, nặn, tô màu, cắt dán) (**MT 103)**

**5. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

- Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc. **(MT 95)**

- Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ môi trường. **( MT 96)**

**II. NỘI DUNG GIÁO DỤC**

**1. Phát triển thể chất:**

**\* Phát triển vận động**

- Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Tay, lưng, bụng, lườn, chân.

- Các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất vận động:

+ Trèo qua ghế dài 1,5 m x 30cm.

+ Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh.

+ Chuyền bắt bóng qua đầu.

+ Đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát.

**\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Mặc trang phụ phù hợp với thời tiết: Đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.

- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...

- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

**2. Phát triển nhận thức:**

**\* Khám phá khoa học :**

- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Sưu tầm, làm sách tranh.

- Gọi tên con vật gần gũi xung quanh.

- Đặc điểm bên ngoài của con vật, lợi ích và tác hại của chúng đối với con người

- So sánh được sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.

- Phân loại được con vật theo 1-2 dấu hiệu

- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.

- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.

**\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán :**

- Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và đếm.

- Nhận ra quy tắc sắp xếp sẵn có của 3 đối tượng và tiếp tục theo quy tắc đó.

- Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ.

- Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bạn khác.

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

- Các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, tính chất, công dụng của các loại con vật và các từ biểu cảm.

- Bắt chước được giộng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện

- Đóng kịch.

- Diễn rối

- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao.

- Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ đồng dao đơn giản.

**4. Phát triển thẫm mỹ:**

- Quan sát, ngắm nhìn các tác phẩm nghệ thuật được tạo nên từ các nguyên vật liệu khác nhau.

- Lựa chọn, sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau, để tạo ra các sản phẩm đa dạng, phong phú.

- Hát đúng giai điệu và thể hiện sắc thái tình cảm của các bài hát.

- Hát đúng lời ca của bài hát phù hợp với lứa tuổi.

- Sử dụng xen kẽ phối hợp hài hòa các màu khác nhau, màu sắc đậm nhạt, các hình để trang trí tranh ảnh.

**5. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

- Thích thú, vui vẻ nhận nhiệm vụ chăm sóc cho các con vật quen thuộc, hiền lành.

- Giữ gìn bảo vệ môi trường: bỏ rác đúng nơi quy định , chăm sóc con vật.

**III. DỰ KIẾN CHỦ ĐỀ:**

Dự kiến chủ đề nhánh:

Tuần 1: Động vật nuôi trong gia đình: thực hiện từ ngày 3/2 - 9/2/2025

Tuần 2: Một số động vật sống trong rừng: thực hiện từ 10/2- 16/2/2025

Tuần 3: Động vật sống dưới nước: thực hiện từ 17/2 - 23/2/2025

Tuần 4: Côn trùng và chim: thực hiện từ 24/2 – 2/3/2025

**IV. XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC:**

**\* Môi trường vật chất:**

- Trang trí tranh ảnh nổi bật được chủ đề “Những con vật ngộ nghĩnh”.

- Đồ dùng đồ chơi các góc đa dạng, phong phú có màu sắc hấp dẫn phù hợp chủ đề “Những con vật ngộ nghĩnh”.

- Sắp xếp bố trí đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn hợp lý, thẩm mỹ, đáp ứng mục đích giáo dục.

- Sân chơi thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp với độ tuổi.

**\* Môi trường xã hội:**

-Đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi.

-Cô luôn vui vẻ, thân thiện và gẫn gũi với trẻ, phụ huynh, kịp thời nắm bắt và giải đáp các thắc mắc của phụ huynh về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Cô gần gũi với trẻ trong mọi hoạt động, luôn động viên, khuyến khích trẻ kịp thời.

- Các hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

**V .KẾT QUẢ MONG ĐỢI:**

1. **Phát triển thể chất**

**\* Phát triển vận động:**

- Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Tay, lưng, bụng, lườn, chân.

- Trẻ thể hiện được các kĩ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động:

+ Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.

+ Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy đổi hướngtheo hiệu lệnh.

+ Chuyền bắt bóng qua đầu.

+ Đi trên ghế đầu đội túi cát.

- Thực hiện một số vận động khóe léo của bàn tay và bàn chân khi thực hiện vận động.

**\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dunh dưỡng.

- Trẻ có hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhăc nhở.

**2. Phát triển nhận thức:**

**\* Khám phá khoa học :**

- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

- Gọi tên con vật gần gũi xung quanh.

- Đặc điểm bên ngoài của con vật, lợi ích và tác hại của chúng đối với con người

- So sánh được sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.

- Phân loại các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu

- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.

- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật

**\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán :**

- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm

- Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí đồ vật so với người khác.

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: con vật…

- Bắt chước được giộng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện

- Đọc thơ, ca dao. Đồng dao, tục ngữ, hò vè.

**4. Phát triển thẩm mỹ**

- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.

- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc,hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.

- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.

- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

-Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục

**5. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội**

- Thích thú, vui vẻ nhận nhiệm vụ chăm sóc cho các con vật quen thuộc, hiền lành.

- Giữ gìn bảo vệ môi trường: bỏ rác đúng nơi quy định , chăm sóc con vật.

**Duyệt của BGH Tổ trưởng CM**

**Phạm Thị Thúy Trần Thị Tình**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH**

**Tuần 1: Thực hiện từ ngày 25/12- 31/12/2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  Thời điểm | Thứ hai | Thứ ba | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| **Thể dục buổi sáng** | Thể dục buổi sáng: Cho cháu tập theo nhạc bài thể dục: “Gà trống mèo con và cún con”  - Hô hấp: Thổi bóng bay.  - Tay : Tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.  - Chân: Ngồi xổm , đứng lên, bật tại chỗ  - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Bật: Bật tách chân khép chân. | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát con gà trống. - Trò chơi vận động: Chim sẻ và người đi săn  - Chơi tự do | - Kĩ năng chăm sóc vật nuôi trong gia đình.  - Trò chơi vận động: Kéo co  - Chơi tự do | - Vòng đời của con gà - Trò chơi học tập: Thỏ đổi chuồng  - Chơi tự do | - Quan sát con lợn  - Trò chơi: Chi chi chành chành  - Chơi tự do. | - Trò chuyện về cách chăm sóc các con vật.  -Trò chơi: Đua thuyền  - Chơi tự do |
| **Hoạt động học** | **KPKH**  Sự phát triển của con gà. | **ÂM NHẠC**  Gà trống mèo con và cún con | **VĂN HỌC**  Chuyện : Cáo thỏ và gà trống | **THỂ DỤC**  Trèo qua ghế dài 1,5x30cm | **TOÁN**  Số 4 bé yêu |
| **Hoạt động góc** | **\* Góc phân vai: Cửa hàng – gia đình.**  - Tất cả các trẻ nam nữ đều tham gia chơi.  - **Yêu cầu**: Trẻ phản ánh lại được công việc của người bán hàng cả công việc của từng người trong gia đình.  - **Chuẩn bị**: Đồ dùng đồ chơi buôn bán, đồ dùng nấu ăn.  - **Tiến hành**: Cô và trẻ cùng trò chuyện về góc chơi. Cô gơi ý trẻ chọn vai chơi. Trong khi trẻ chơi cô bao quát lớp động viên các cháu.  **\* Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi.**  - **Yêu cầu**: Trẻ biết dùng các khối hình để xây dựng trang trại rộng lớn, có hồ nước, có chòi...  - **Chuẩn bị**: Các khối, hình bằng nhựa, cây xanh, hoa…  - **Tiến hành**: Cô giới thiệu với trẻ về góc chơi. Trẻ chọn vai chơi, khi trẻ chơi cô quan sát động viên trẻ.  **\* Góc học tập: Tranh ảnh về các con vật nuôi trong gia đình**  - **Yêu cầu**: Trẻ nhận biết tên gọi và nhận xét về đặc điểm của các con vật nuôi trong gia đình.  - **Chuẩn bị**: Tranh ảnh về các con vật nuôi trong gia đình.  - **Tiến hành**: Cô hướng dẫn cháu cách xem tranh.  **\* Góc nghệ thuật: Tô màu con gà.**  **- Yêu cầu**: Trẻ biết dùng những kỹ năng đã học để tô màu con gà.  - **Chuẩn bị**: Giấy, bút màu.  - **Tiến hành** Hướng dẫn: Trẻ vào góc thực hiện  **\* Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.**  - **Yêu cầu**: Biết tưới nước, nhổ cỏ, bắt sâu…  Trẻ yêu thiên nhiên quanh mình.  - **Chuẩn bị**: Xô tưới nước, xẻng, cuốc…  - **Tiến hành**: Cô hướng dẫn trẻ cách tưới cây, nhổ cỏ, xới đất cho cây.... | | | | |
| **Ăn, ngủ**  **Vệ sinh** | - Giáo dục trẻ biết tự chăm sóc, vệ sinh răng, mặt, rửa tay.  - Rửa tay khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh .  - Ăn hết suất, không làm rơi vãi cơm, ngủ đúng thời gian qui đinh. | | | | |
| Hoạt động chiều | - Luyện kĩ năng trò chuyện, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Học kidmat | - Luyện kĩ năng hát đúng giai điệu bài hát.  **Tạo hình**: Vẽ gà con  - Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kĩ năng diễn đạt trôi chảy các câu hỏi của cô  Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kỹ năng sự dẻo dai, sự mạnh mẽ, khéo léo khi thực hiện vận động. - Tăng cường Tiếng việt | -Luyện kỹ đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 4.  - Tăng cường Tiếng việt |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**Chủ đề nhánh: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**Tuần 2: Thực hiện từ ngày 01/1- 7/1/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  Thời điểm | Thứ hai | Thứ ba | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| **Thể dục buổi sáng** | Thể dục buổi sáng: Cho cháu tập theo nhạc bài thể dục: “Chú thỏ con”  - Hô hấp: Thổi bóng bay.  - Tay : Tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.  - Chân: Ngồi xổm , đứng lên, bật tại chỗ  - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Bật: Bật tách chân khép chân. | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Tạo hình sư tử từ lá cây. - Trò chơi Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | - Trò chuyện về các động vật gây nguy hiểm..  - Trò chơi Ô ăn quan  - Chơi tự do | - Trò chuyện về kĩ năng bảo vệ bản thân khi gặp động vật nguy hiểm.  - Trò chơi Ai nhanh tay hơn  - Chơi tự do | - Trò chuyện về lợi ích của chú voi.  - Trò chơi: Cáo ơi ngủ à.  - Chơi tự do. | -Tạo hình con thỏ từ lá cây.  -Trò chơi: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do |
| **Hoạt động học** | **KPKH**  Trò chuyện về động vật sống trong rừng. | **TẠO HÌNH**  Tô màu một số con vật sống trong rừng | **ÂM NHẠC**  Vận động: Đố bạn | **TOÁN**  Ôn số 4 | **VĂN HỌC**  Thơ con voi |
| **Hoạt động góc** | **\*. Góc phân vai:** Gia đình.  **- Yêu cầu:** Trẻ biết chơi theo nhóm, chơi cùng với nhau.  Trẻ nắm được một số công việc của gia đình, người quản lý .  **- Chuẩn bị:** đồ chơi gia đình, con vật, thức ăn cho con vật sống rừng  **- Tiến hành:** Trò chuyện về góc. Cô vào góc chơi cùng với trẻ, hướng dẫn trẻ vào vai chơi.  Gợi ý để các nhóm chơi biết liên kết, có sự giao lưu, quan tâm đến nhau trong lúc chơi.  **\*. Góc xây dựng:** Xây vườn bách thú.  **- Yêu cầu:** Trẻ biết sử dụng các khối, đồ dùng, đồ chơi có trong góc để xây vườn bách thú. có chỗ nhốt riêng các con vật hung dữ.  **- Chuẩn bị:** Khối xây dựng các loại. Khối lắp ráp, sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...  **- Tiến hành:** Trò chuyện về góc. Cho trẻ chơi, quan sát, nhắc nhở.  Giáo dục cháu chơi xong xếp gọi gàng đồ chơi vào đúng nơi quy định.  **\*. Góc nghệ thuật:** Tô màu các con vật sống trong rừng.  - **Yêu cầu:** Trẻ biết cầm bút đúng cách. Biết chọn màu tô cho phù hợp  - C**huẩn bị:** Tranh vẽ động vật sống trong rừng, bút vẽ, sáp màu  - **Tiến hành:** Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi. Giúp trẻ hoàn thành vai chơi.  **\*. Góc học tập:** Xem tranh ảnh về động vật sống trong rừng.  **- Yêu cầu:** Trẻ biết cách cầm sách, lật mở sách để xem  **- Chuẩn bị:** Một số tranh ảnh về động vật sống trong rừng.  **- Tiến hành:** Hướng dẫn trẻ cách lật, mở sách, xem tranh và gợi ý để trẻ kể chuyện theo nội dung bức tranh theo suy nghĩ của trẻ .  **\*. Góc thiên nhiên :** Chăm sóc cây xanh, vườn rau.  - **Yêu cầu:** trẻ biết tưới cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ  - **Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới , cây cảnh...  - **Tiến hành:** Cho trẻ tưới nước, xới đất, nhặt lá vàng. Cô chơi cùng trẻ, giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của cây xanh đối với cuộc sống con người. | | | | |
| **Ăn, ngủ**  **Vệ sinh** | - Giáo dục trẻ biết tự chăm sóc, vệ sinh răng, mặt, rửa tay.  - Rửa tay khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh .  - Ăn hết suất, không làm rơi vãi cơm, ngủ đúng thời gian qui đinh. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Luyện kĩ năng trò chuyện, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Học kidmart | - Rèn kĩ năng tô đều tay và biết chọn màu tô.  **Thể dục:** Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh  - Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kĩ năng hát đúng giai điệu bài hát.  -Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kỹ năng so sánh và sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng.  - Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kĩ năng diễn đạt trôi chảy, trả lời câu hỏi  - Tăng cường Tiếng việt |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**Chủ đề nhánh: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

**Tuần 3: Thực hiện từ ngày 8/1- 14/1/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  Thời điểm | Thứ hai | Thứ ba | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| **Thể dục buổi sáng** | Thể dục buổi sáng: Cho cháu tập theo nhạc bài thể dục: **“Cá vàng bơi”**  - Hô hấp: Thổi bóng bay.  - Tay : Tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.  - Chân: Ngồi xổm , đứng lên, bật tại chỗ  - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Bật: Bật tách chân khép chân. | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Tạo hình con cá từ lá cây. - Trò chơi Chuyền bóng  - Chơi tự do | - Trò chuyện về con vật sống trong nước mặn.  - Trò chơi Ghép lại cho đúng  - Chơi tự do | - Trò chuyện về con cá vàng - Trò chơi Vật chìm, vật nổi  - Chơi tự do | - Trò chuyện về quá trình sinh sản của rùa  - Trò chơi: Đúc cây dừa  - Chơi tự do. | - Quan sát bể cá .  -Trò chơi VĐ: Cho cá ăn.  - Chơi tự do |
| **Hoạt động học** | **KPKH**  Trò chuyện về động vật sống dưới nước. | **TẠO HÌNH**  Làm con cá, con rùa | **THỂ DỤC**  Chuyền bắt bóng qua đầu. | **ÂM NHẠC**  Cá vàng bơi. | **TOÁN**  So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng. |
| **Hoạt động góc** | **\* Góc phân vai**: Gia đình - chợ hải sản.  - **Yêu cầu**: Trẻ phản ánh lại được công việc của từng người trong gia đình và chợ buôn bán các loại hải sản.  - **Chuẩn bị**: Đồ dùng đồ chơi buôn bán, đồ dùng nấu ăn, các loại động vật sống dưới nước bằng nhựa.  - **Tiến hành**: Cô và trẻ cùng trò chuyện về góc chơi. Cô gơi ý trẻ chọn vai chơi. Trong khi trẻ chơi cô bao quát lớp động viên các cháu.  **\*. Góc xây dựng:** Xây ao cá  **- Yêu cầu:** Trẻ biết sử dụng các khối, đồ dùng, đồ chơi có trong góc để xây ao cá.  **- Chuẩn bị:**  Khối xây dựng các loại. Khối lắp ráp, sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...  **- Tiến hành:**  Trò chuyện về góc. Cho trẻ chơi, quan sát, nhắc nhở.  Giáo dục cháu chơi xong xếp gọi gàng đồ chơi vào đúng nơi quy định.  **\*. Góc nghệ thuật:** Tô màu các con vật sống dưới nước  - **Yêu cầu:** Trẻ biết cầm bút đúng cách. Biết chọn màu tô cho phù hợp  - C**huẩn bị:** Tranh vẽ động vật sống dưới nước, bút vẽ, sáp màu  - **Tiến hành:** Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi. Giúp trẻ hoàn thành vai chơi  **\*. Góc học tập:** Xem tranh ảnh về động vật sống dưới nước  **- Yêu cầu:** Trẻ biết cách cầm sách, lật mở sách để xem  **- Chuẩn bị:** một số tranh ảnh về động vật sống dưới nước.  **- Tiến hành:** hướng dẫn trẻ cách lật, mở sách, xem tranh và gợi ý để trẻ kể chuyện theo nội dung bức tranh theo suy nghĩ của trẻ .  **\*. Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây xanh**  - **Yêu cầu:** trẻ biết tưới cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ  - **Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới , cây cảnh...  -**Tiến hành:** Cho trẻ tưới nước, xới đất, nhặt lá vàng. Cô chơi cùng trẻ, giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của cây xanh đối với cuộc sống con người. | | | | |
| **Ăn, ngủ**  **Vệ sinh** | - Giáo dục trẻ biết tự chăm sóc, vệ sinh răng, mặt, rửa tay.  - Rửa tay khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh .  - Ăn hết suất, không làm rơi vãi cơm, ngủ đúng thời gian qui đinh. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Luyện kĩ năng trả lời câu hỏi.  **VĂN HỌC**  Cá ngủ ở đâu | - Luyện kĩ năng tạo hình ( vẽ, nặn, cát dán…)  **Văn học:** Rong và cá.(mlmn)  - Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kỹ năng sự dẻo dai,, khéo léo khi thực hiện vận động.  -Tăng cường Tiếng việt | -Luyện kĩ năng hát đúng giai điệu bài hát.  - Học kidmart  -Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kỹ so sánh nhận biết sự bằng nhau, khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đối tượng.  - Tăng cường Tiếng việt |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**Chủ đề nhánh: CÔN TRÙNG**

**Tuần 4: Thực hiện từ ngày 15/1- 21/1/2024**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  Thời điểm | Thứ hai | Thứ ba | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** | |
| **Thể dục buổi sáng** | Thể dục buổi sáng: Cho cháu tập theo nhạc bài thể dục: **“Con chuồn chuồn”**  - Hô hấp: Thổi bóng bay.  - Tay : Tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.  - Chân: Ngồi xổm , đứng lên, bật tại chỗ  - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Bật: Bật tách chân khép chân. | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về một số kỹ năng để phòng côn trùng cắn. - Trò chơi Thỏ tắm nắng  - Chơi tự do | - Trò chuyện về nhóm côn trùng có lợi.  - Trò chơi Ai nhanh hơn  - Chơi tự do | - Làm côn trùng, con chim.  - Trò chơi V Đ: Bắt bướm  - Chơi tự do | - Trò chuyện về nhóm côn trùng có hại.  - Trò chơi: Chim về tổ  - Chơi tự do. | | - Quan sát quá trình lột xác của con bướm  -Trò chơi: Về đúng nhà  - Chơi tự do |
| **Hoạt động học** | **KPKH**  Trò chuyện về côn trùng | **THỂ DỤC:**  Đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát | **TẠO HÌNH :**  Nặn con bướm, con sâu | **VĂN HỌC**  Ong và Bướm | | **LQVT:**  Phân nhóm các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu |
| **Hoạt động góc** | **\*Góc phân vai** : Cửa hàng bán thuốc diệt muỗi  **- Yêu cầu** : Trẻ phản ảnh công việc của người bán hàng  Trẻ nắm được một số công việc của gia đình, người bán hàng  **-Chuẩn bị**: Thuốc diệt muỗi, đồ chơi  **- Tiến hành**: Trò chuyện về góc. Cô vào góc chơi cùng với trẻ, hướng dẫn trẻ vào vai chơi.  **\*Góc xây dựng** : Xây trang trại nuôi dế.  -**Yêu cầu** : Cháu biết dùng các nguyên vật liệu để xây trang trại  - **Chuẩn bị** : Các khối nhựa ghép hàng rào, cau, cỏ, hoa, lá, đồ dung đồ chơi.  - **Tiến hành** : Đàm thoại về trang trại nuôi dế.Thoả thuận và chọn vai chơi. Tiến hành chơi cô bao quát và hướng dẫn trẻ  **\*Góc học tập**: Làm sách tranh về côn trùng có lợi và côn trùng có hại  **- Yêu cầu**:Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để làm bộ sưu tập các côn trùng  **- Chuẩn bị** : kéo, hồ dán  **- Tiến hành**: Cô hướng dẫn cháu cách làm sách tranh, trẻ tự vào góc chơi cô gọi ý và động viên trẻ làm.  **\*Góc nghệ thuật :** Tô màu côn trùng  **- Yêu cầu**: Trẻ biết tô hình côn trùng  **- Chẩn bị**: Giấy, bút màu  **- Tiến hành**:Trò chuyện về côn trùng, hướng dẫn trẻ chọn màu, không tô lem ra ngoài. Khuyến khích trẻ sáng tạo và bố cục tranh hợp lí.  **\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc cây xanh,chăm sóc vườn rau.  - **Yêu cầu**: Cháu biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh,vườn rau.  - **Chuẩn bị**: Đồ dùng đồ chơi tưới cây, nhổ cỏ, bắt sâu..  - **Tiến hành** ; Cháu cùng cô nhặt lá cây khô, tưới nước cho cây. | | | | | |
| **Ăn, ngủ**  **Vệ sinh** | - Giáo dục trẻ biết tự chăm sóc, vệ sinh răng, mặt, rửa tay.  - Rửa tay khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh .  - Ăn hết suất, không làm rơi vãi cơm, ngủ đúng thời gian qui đinh. | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Luyện kĩ năng trả lời câu hỏi, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Học kidmart | - Luyện kĩ năng phát triển thể lực và sự khéo léo cho trẻ.  - Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kĩ năng sự khéo léo của đôi bàn tay.  **Âm nhạc:** Con chuồn chuồn  -Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kĩ diễn đạt trôi chảy.  - Tăng cường Tiếng việt | - Luyện kĩ năng quan sát và phân nhóm theo yêu cầu của cô.  - Tăng cường Tiếng việt | |